

Số: 01/TB-UBND

Cao Lãnh, ngày 14 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO
Công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách Nhà nước
huyện Cao Lãnh quý IV năm 2024

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Cao Lãnh khoá XII, kỳ họp thứ bảy về việc phê chuẩn dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024, phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024 của huyện Cao Lãnh.

Ủy ban nhân dân Huyện thông báo công khai số liệu thực hiện thu, chi ngân sách quý IV năm 2024 của Huyện, chi tiết số liệu theo các biểu đính kèm, gồm:

- Cân đối ngân sách Huyện quý IV năm 2024 (có Phụ lục I kèm theo).
- Thu ngân sách quý IV năm 2024 (có Phụ lục II kèm theo).
- Chi ngân sách huyện quý IV năm 2024 (có Phụ lục III kèm theo).
- Thuyết minh số liệu thực hiện thu, chi ngân sách quý IV năm 2024.

Hình thức công khai: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Huyện.

Ủy ban nhân dân Huyện thông báo đến các cơ quan, Ban ngành đoàn thể biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính Tỉnh (b/c);
- TT/HU, TT/HĐND Huyện (b/c);
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- UBNDTTQ và các Đoàn thể Huyện;
- Các cơ quan Huyện;
- Trang Thông tin điện tử Huyện;
- LĐVP, CV/NC;
- Lưu: VT, VPUBND (N).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Vinh

Thuyết minh
Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý IV năm 2024
*(Kèm theo Thông báo số 01/TB-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)*

I. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý IV năm 2024

1. Về thu ngân sách

Thực hiện thu ngân sách nhà nước quý IV được 443.200 triệu đồng, đạt 45,14% dự toán năm, đạt 117,78% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Các khoản thu theo dự toán giao là 390.088 triệu đồng, đạt 39,73% dự toán năm, gồm các khoản thu chủ yếu như: Thu ngoài quốc doanh 36.465 triệu đồng, đạt 37,98% dự toán năm; thuế thu nhập cá nhân 9.214 triệu đồng, đạt 28,79% dự toán năm; lệ phí trước bạ 9.740 triệu đồng, đạt 25,63% dự toán năm; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 282 triệu đồng, đạt 14,10% dự toán năm; thu tiền sử dụng đất 12.620 triệu đồng, đạt 21,03% dự toán năm; thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước 1.833 triệu đồng, đạt 12,22% dự toán năm; thu phí lệ phí 6.589 triệu đồng, đạt 59,90% dự toán năm; thu khác ngân sách 5.944 triệu đồng, đạt 22,86% dự toán năm, thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích, ... tại xã, phường, TT 30 triệu đồng, đạt 12,00% dự toán năm, thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh 307.371 triệu đồng, đạt 47,85% dự toán năm.

- Các khoản thu ngoài dự toán 53.112 triệu đồng, bao gồm: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước 578 triệu đồng, thuế bảo vệ môi trường do cơ thuế thực hiện 453 triệu đồng, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển,... 1.952 triệu đồng, thu kết dư ngân sách 29.589 triệu đồng, thu các khoản huy động đóng góp 72 triệu đồng, thu từ ngân sách cấp xã nộp trả ngân sách cấp Huyện 20.468 triệu đồng.

2. Về chi ngân sách

Thực hiện chi ngân sách địa phương 411.768 triệu đồng, đạt 42,86% dự toán năm, đạt 135,93% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi theo dự toán: 283.209 triệu đồng, đạt 29,48% dự toán năm, gồm các khoản chi sau:

+ Chi đầu tư phát triển 32.959/103.000 triệu đồng, đạt 32,00% dự toán năm.

+ Chi thường xuyên 250.250 triệu đồng, đạt 29,82% dự toán năm.

- Các khoản chi ngoài dự toán: 128.559 triệu đồng.

+ Chi đầu tư phát triển: 20.170 triệu đồng.

- + Chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn: 66.768 triệu đồng.
- + Chi ngân sách xã nộp ngân sách cấp Huyện: 29.794 triệu đồng.
- + Chi từ nguồn ngân sách Tỉnh bổ sung có mục tiêu: 11.827 triệu đồng.

Trên đây là thuyết minh thực hiện thu, chi ngân sách quý IV năm 2024 của Huyện./.

Phụ lục I
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 01/TB-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV năm 2024	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	960.665	384.163	39,99	104,17
I	Thu cân đối NSNN	259.140	56.324	21,73	63,44
1	Thu nội địa	259.140	56.324	21,73	63,44
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		-		
III	Thu các khoản huy động đóng góp				
IV	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang	59.176			
V	Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh	642.349	307.371		109,77
VI	Thu từ ngân sách cấp nộp tiền		20.468		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	960.665	411.768	42,86	135,93
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	960.665	399.941	41,63	132,71
1	Chi đầu tư phát triển	103.000	53.129	51,58	116,36
2	Chi thường xuyên	839.340	250.250	29,82	137,42
3	Dự phòng ngân sách	18.325	-	0,00	0,00
4	Chi bổ sung ngân sách xã		66.768		161,80
5	Chi nộp ngân sách cấp trên		29.794		97,82
6	Chi tạo nguồn CCTL		-		
7	Chi tạm ứng		-		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp Tỉnh		11.827		753,31
III	CÁC KHOẢN CHI KHÁC (Chưa được phản ánh vào các chỉ tiêu báo cáo cụ thể)				

Phụ lục II

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 01/TB-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV năm 2024	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	981.775	443.200	45,14	117,78
I	Thu nội địa	280.250	85.700	30,58	89,04
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		578		129,89
2	Thu ngoài quốc doanh	96.000	36.465	37,98	154,44
3	Thuế thu nhập cá nhân	32.000	9.214	28,79	122,80
4	Thuế bảo vệ môi trường do cơ thuế thực hiện		453		93,21
5	Lệ phí trước bạ	38.000	9.740	25,63	111,62
6	Các khoản thu về nhà đất	77.000	14.735	19,14	32,00
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp		-		-
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.000	282	14,10	96,25
	- Thu tiền sử dụng đất	60.000	12.620	21,03	29,23
	- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	15.000	1.833	12,22	70,85
7	Thu phí, lệ phí	11.000	6.589	59,90	484,84
8	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển,...		1.952		-
9	Thu khác ngân sách	26.000	5.944	22,86	74,71
10	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích, ... tại xã, phường	250	30	12,00	25,86
II	Thu kết dư ngân sách		29.589		-
III	Thu chuyển nguồn		-		-
IV	Thu các khoản huy động đóng góp		72		125,08
V	Nguồn (CCTL) năm trước chuyển sang	59.176	-		-
VI	Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh	642.349	307.371	47,85	109,77
VII	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp tiền		20.468		-
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	259.140	56.324	21,73	63,44
1	Từ các khoản thu phân chia	127.390	33.400	26,22	92,39
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	131.750	22.924	17,40	43,55

Phụ lục III
THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 01/TB-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV năm 2024	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	960.665	411.768	42,86	135,93
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	960.665	399.941	41,63	132,71
I	Chi đầu tư phát triển	103.000	53.129	51,58	116,36
1	Chi đầu tư XDCB tập trung	47.000	11.166	23,76	217,36
2	Chi từ nguồn tiền sử dụng đất	54.000	21.793	40,36	551,58
3	Chi đầu tư phát triển khác (Ủy thác vốn qua ngân hàng CSXH (từ giảm chi thường xuyên))	2.000	-	0,00	0,00
4	Chi từ chuyển nguồn và nguồn khác		20.170		
II	Chi thường xuyên	839.340	250.250	29,82	137,42
1	Chi sự nghiệp kinh tế	106.282	48.939	46,05	177,12
2	Chi sự nghiệp tài nguyên môi trường	9.288	3.860	41,56	143,02
3	Chi giáo dục và đào tạo	446.044	125.406	28,12	131,98
4	Chi khoa học công nghệ		-		
5	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin	4.913	813	16,55	67,25
6	Chi phát thanh, truyền hình	3.640	958	26,32	152,55
7	Chi thể dục, thể thao	1.820	429	23,57	192,38
8	Chi sự nghiệp khác	7.290	-	0,00	
9	Chi đảm bảo xã hội	72.309	22.352	30,91	134,34
10	Chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	129.131	39.484	30,58	146,70
11	Chi an ninh - quốc phòng	27.413	7.835	28,58	116,38
12	Kinh phí sửa chữa, trang bị tài sản, thực hiện chế độ chính sách mới và mục tiêu	27.034	-		0,00
13	Các khoản chi khác theo quy định pháp luật		-		0,00
14	Chi khác ngân sách	4.176	174	4,17	
III	Chi dự phòng	18.325	-	0,00	0,00
IV	Chi bổ sung ngân sách xã		66.768		161,80
V	Chi nộp ngân sách cấp trên		29.794		97,82
VI	Chi tạo nguồn CCTL		-		
VII	Chi tạm ứng		-		
VIII	CÁC KHOẢN CHI KHÁC (Chưa được phản ánh vào các chỉ tiêu báo cáo cụ thể)		0		

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý IV năm 2024	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
B	CHI TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU		11.827		753,31
1	Chi đầu tư XD CB		2.871		182,87
2	Chi thường xuyên		8.956		